

NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường dây 500kV Nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân đoạn qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Lâm nghiệp, ngày 15 tháng 11 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;
Xét Tờ trình số 9980/TTr-UBND, ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 125/BC-HĐND, ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường dây 500kV Nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân đoạn qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa với tổng diện tích rừng trồng là 2,602 ha trên địa bàn các huyện Cam Lâm, Diên Khánh, thị xã Ninh Hòa và thành phố Cam Ranh, trong đó:

- Diện tích rừng phòng hộ: 0,588 ha ;
- Diện tích rừng sản xuất: 2,014 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 19 tháng 10 năm 2021./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp-PTNT (Vụ pháp chế);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các CQ tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh (2 bản);
- Lưu: VT, P.Ctac HĐND, ĐN, HN.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Mạnh Dũng



PHỤ LỤC

BIỆN TÍCH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG
SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 500KV
NHIỆT ĐIỆN VÂN PHONG - NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN
(Kèm theo Nghị quyết số 101/NQ-HĐND, ngày 19 tháng 10 năm 2021 của HĐND tỉnh)

Hạng mục công trình	Địa danh hành chính	Tổng diện tích rừng trồng đề nghị chuyển mục đích	Trong đó		Vị trí (thuộc phạm vi diện tích của Lô, Khoảnh, Tiểu khu)
			Phòng hộ	Sản xuất	
TỔNG		2,602	0,588	2,014	
Vị trí móng trụ	các xã: Cam Phước Tây, Cam Tân, Sơn Tân và Suối Cát huyện Cam Lâm	0,407	0,194	0,213	Lô 20 khoảnh 3 tiểu khu 312; lô 15 khoảnh 2, các lô: 26, 72 khoảnh 3 tiểu khu 316; lô 4 khoảnh 1, lô 5 khoảnh 3 tiểu khu 299; lô 5 khoảnh 3, tiểu khu 306; lô 12 khoảnh 7, tiểu khu 234.
	các xã: Diên Điền, Diên Sơn, Diên Tân huyện Diên Khánh	1,175		1,175	Lô 48, 51, 52 khoảnh 3, lô 86, 91, 92, 93 khoảnh 5 tiểu khu 219; lô 106, 120, 337, 351, 363 khoảnh 1, tiểu khu DS222A; lô 216, 243, 247, 275, 282, 887 khoảnh 1, tiểu khu DT227A
	xã Cam Phước Đông thành phố Cam Ranh	0,073	0,073		Lô 8 khoảnh 8 tiểu khu 329
Cộng		1,655	0,267	1,388	
Đường thi công	các xã: Cam Phước Tây, Cam Tân, Sơn Tân và Suối Cát huyện Cam Lâm	0,482	0,259	0,223	Lô 20 khoảnh 3, lô 7 khoảnh 4, tiểu khu 312; lô 15 khoảnh 2, các lô: 16, 20, 26, 72 khoảnh 3, các lô 3, 10, 13 khoảnh 4 tiểu khu 316; các lô: 1, 4 khoảnh 1, các lô: 2, 3, 5 khoảnh 3 tiểu khu 299; các lô: 6, 7 khoảnh 2, lô 5 khoảnh 3 tiểu khu 306; các lô 7, 12, 16 khoảnh 7 tiểu khu 234

Đường thì công	các xã: Diên Điền, Diên Sơn, Diên Tân huyện Diên Khánh	0,403		0,403	các lô: 47, 49, 51 khoảnh 3, các lô: 21, 24 khoảnh 4, các lô: 85, 86, 90, 91, 93, 94 khoảnh 5 tiểu khu 219; lô 363 khoảnh 1 tiểu khu DS222A; các lô: 216, 243, 247, 275, 282, 887 khoảnh 1 tiểu khu DT227A
	xã Cam Phước Đông thành phố Cam Ranh	0,016	0,016		Lô 8 khoảnh 8 tiểu khu 329
	xã Ninh Ích thị xã Ninh Hòa	0,046	0,046		Các lô: 4, 5 khoảnh 3 tiểu khu 97
Cộng		0,947	0,321	0,626	